

UBND TỈNH NINH THUẬN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:                      /STNMT-ĐĐ                      Ninh Thuận, ngày              tháng 01 năm 2022

V/v góp ý Dự thảo Quyết định và Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*lần 4*).

*Kính gửi :*

- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Giao thông vận tải;
- Thanh tra tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.
- Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh.

Thực hiện ý kiến Kết luận của Phó Chủ Ủy ban nhân dân tỉnh - Lê Huyền tại cuộc họp ngày 29/12/2021 về tổ chức họp nghe báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến góp ý, tham mưu ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận thay thế các Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016, Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 và Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn chỉnh dự thảo (lần 04) Quyết định và Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và đề nghị các cơ quan trên (*nơi kính gửi*) nghiên cứu, có ý kiến góp ý bằng văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường **trước ngày 27/01/2022** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

**1. Bố cục dự thảo:**

Dự thảo Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận lần này được bố cục thành 8 Chương 62 Điều; Dự thảo quy định Giảm 02 chương và 05 Điều; theo đó bổ sung thêm 01 chương quy định về thẩm quyền.

Các chương được sắp xếp, bố cục lại cho phù hợp, cụ thể: chuyển một số điều về thẩm quyền thu hồi đất, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (*chương VI Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND*) và thẩm quyền thực hiện các dự án đặc biệt do Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư, Thủ tướng Chính phủ chấp

thuận chủ trương đầu; dự án thu hồi đất liên quan nhiều tỉnh (*chương VII Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND*) lên ngay sau chương I (Quy định chung) để dễ tra cứu, áp dụng thực hiện.

Bãi bỏ một số điều quy định về các trường hợp thu hồi đất, thẩm định nhu cầu sử dụng đất tỉnh ... (*chương VII và Chương IX Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND*) do không còn phù hợp với phạm vi điều chỉnh của dự thảo quy định này.

**2. Một số nội dung có ý kiến khác nhau:** Dự thảo quy định lần này có một số điều chưa được các địa phương thống nhất mức hỗ trợ. Để cơ quan tham gia ý kiến làm cơ sở so sánh đưa ra phương án lựa chọn, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham khảo quy định bồi thường, hỗ trợ của một số tỉnh như sau:

### **2.1. Khoản 3 Điều 36 quy định mức hỗ trợ giống cây trồng:**

#### **- Mức hỗ trợ quy định tại các tỉnh:**

Tỉnh Khánh Hòa quy định mức hỗ trợ giống cây trồng cho nhân khẩu trực tiếp sản xuất nông nghiệp bằng 50% mức hỗ trợ ổn định đời sống ( $50\% \times 30\text{kg} \times 6\text{tháng}$ ).

Tỉnh Quảng Bình quy định hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất nông nghiệp, các dịch vụ khuyến nông.... lập dự toán các chi phí hỗ trợ theo mức thực tế.

Tỉnh Bình Thuận quy định giống cây trồng mức hỗ trợ là 1.000 đồng/m<sup>2</sup> (thời điểm năm 2015).

- Dự thảo lần này, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng thêm phương án 02 theo ý kiến đề xuất của địa phương. Đề nghị các cơ quan tham gia ý kiến lựa chọn phương án phù hợp nhất để thực hiện.

**Phương án 1: (Quy định cũ):** Mức hỗ trợ mỗi hộ gia đình, cá nhân được bồi thường bằng đất nông nghiệp để ổn định sản xuất là 1.000 đồng/m<sup>2</sup> (một nghìn đồng trên mét vuông) nhân (x) với diện tích đất thu hồi, nhằm mục đích hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất nông nghiệp, các dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm, dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ đối với sản xuất, kinh doanh dịch vụ công thương nghiệp.

**Phương án 2:** Mức hỗ trợ mỗi hộ gia đình, cá nhân được bồi thường bằng đất nông nghiệp để ổn định sản xuất là 5.000 đồng/m<sup>2</sup> (một nghìn đồng trên mét vuông) nhân (x) với diện tích đất thu hồi, nhằm mục đích hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất nông nghiệp, các dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm, dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ đối với sản xuất, kinh doanh dịch vụ công thương nghiệp.

### **2.2. Khoản 4 Điều 41 quy định Hỗ trợ đối với đất nông nghiệp:**

Mức hỗ trợ tại dự thảo lần 3 chưa được các địa phương thống nhất do mức hỗ trợ này chưa đảm bảo công bằng cho đa số đối tượng bị thu hồi đất nông

nghiệp, còn nhiều bất cập khi áp dụng. Do vậy dự thảo lần này, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng 03 phương án, đề nghị các cơ quan tham gia ý kiến lựa chọn phương án phù hợp nhất hoặc có phương án khác đề xuất để đảm bảo công bằng cho đa số đối tượng bị thu hồi đất nông nghiệp.

**Phương án 1** (Phương án cũ):

4. Hỗ trợ đối với đất vườn, ao không được công nhận là đất ở và đất nông nghiệp trong khu dân cư

a) Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 04 lần giá đất nông nghiệp cùng loại và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất nông nghiệp trong khu dân cư nông thôn; thửa đất nông nghiệp tiếp giáp với ranh giới phường, ranh giới khu dân cư thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng **03 lần** giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Phương án 2** : Phương án tại dự thảo lần 3

Hỗ trợ đối với đất nông nghiệp: Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở; đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, trong khu dân cư nông thôn; thửa đất nông nghiệp tiếp giáp với ranh giới phường, ranh giới khu dân cư thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 04 lần giá đất nông nghiệp cùng loại và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Phương án 3**: Hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp

a) Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng **04 lần** giá đất nông nghiệp cùng loại và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất nông nghiệp trong khu dân cư nông thôn; thửa đất nông nghiệp tiếp giáp với ranh giới phường, ranh giới khu dân cư thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng **03 lần** giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất nông nghiệp ngoài ranh giới phường, ranh giới khu dân cư thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ **bằng 02** lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **2.3. Khoản 6 Điều 41 quy định Hỗ trợ khen thưởng.**

#### **- Mức hỗ trợ quy định tại các tỉnh:**

Tỉnh Bình Thuận: Mức hỗ trợ khen thưởng từ 1.000.000 (một triệu) đồng/trường đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng/trường hợp. căn cứ vào giá trị được bồi thường từ 01 triệu- 500 triệu đồng.

Tỉnh Lâm Đồng: Mức hỗ trợ khen thưởng 5.000.000 đồng cho một hộ.

Tỉnh Long an. Mức hỗ trợ khen thưởng 10.000.000 đồng/hộ.

- Dự thảo lần này, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng thêm phương án 02 theo ý kiến đề xuất của địa phương và trên cơ sở tham khảo mức hỗ trợ tại các tỉnh. Đề nghị các cơ quan tham gia ý kiến lựa chọn phương án phù hợp nhất để thực hiện.

#### **Phương án 1: (Quy định cũ):**

a) Có giá trị bồi thường, hỗ trợ từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) trở lên:

- Thưởng 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) đối với trường hợp di chuyển và bàn giao mặt bằng đúng quy định.

- Thưởng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) đối với trường hợp di chuyển và bàn giao mặt bằng trước ngày quy định trong phạm vi 15 ngày.

- Thưởng 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng) đối với trường hợp di chuyển và bàn giao mặt bằng trước ngày quy định từ 16 ngày trở lên;

b) Có giá trị bồi thường, hỗ trợ từ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đến dưới 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng): mức thưởng bằng 75% mức thưởng quy định tại điểm a khoản này;

#### **Phương án 2:**

a) Có giá trị bồi thường, hỗ trợ từ 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) trở lên:

- Thưởng 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) đối với trường hợp di chuyển và bàn giao mặt bằng đúng quy định.

- Thưởng 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng) đối với trường hợp di chuyển và bàn giao mặt bằng trước ngày quy định trong phạm vi 15 ngày.

- Thưởng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với trường hợp di chuyển và

bàn giao mặt bằng trước ngày quy định từ 16 ngày trở lên;

b) Có giá trị bồi thường, hỗ trợ từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến dưới 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng): mức thưởng bằng 75% mức thưởng quy định tại điểm a khoản này;

*(Kèm theo Công văn này có dự thảo: Quyết định và Quy định. Tài liệu lấy ý kiến được Sở Tài nguyên và Môi trường gửi bằng đường thư điện tử và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường tại địa chỉ: <http://sotnmt.ninhthuan.gov.vn>).*

Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp có ý kiến góp ý./.

*Nơi nhận :*

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- PCT UBND tỉnh Lê Huyền (Báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo sở (GD và các PGĐ);
- Trung tâm CNTT và TT – Sở TT&TT (Đăng tải);
- Lưu VT, QLDD.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Ngọc Thạch**